

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM  
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

HOÀNG THỂ DŨNG

BÁC HỒ VÀ ĐỘI DU KÍCH  
PÁC BÓ



 NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM  
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

HOÀNG THẾ DŨNG

# BÁC HỒ VÀ ĐỘI DU KÍCH PÁC BÓ

*Hồi ký*

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



**ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ  
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT  
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM**

**Cố vấn Ban Chỉ đạo:** Nhà thơ Hữu Thịnh  
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

**BAN CHỈ ĐẠO**

1. Nhà văn Tùng Điền (Trần Quang Điền) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban*  
*Thường trực*
3. TS. Trịnh Thị Thùy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình



## LỜI GIỚI THIỆU

**Ủ**y ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án “Bảo tồn, phát huy

giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam”, với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO  
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điền  
*Phó Chủ tịch Thường trực*  
*Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam*



## VẤN ĐỀ SỐNG CÒN CỦA ĐẢNG BỘ CAO BẰNG

**C**uối năm 1937, sau khi đồng chí Hoàng Văn Thụ chuyển đi công tác nơi khác, việc liên lạc của Đảng bộ Cao Bằng với trên ngày càng khó khăn, nhất là trong các năm 1938-1939. Thời kỳ này địch khủng bố rất gắt gao. Đảng bộ hầu như không liên lạc được với cấp trên nữa. Khó khăn lớn nhất đối với chúng tôi hồi đó chính là thiếu sự chỉ đạo của Đảng về đường đi nước bước.

Từ giữa năm 1940, tình hình thế giới cũng như trong nước diễn biến ngày càng phức tạp. Sau khi đánh chiếm Ba Lan, Tiệp Khắc, bọn phát xít Hít-le ký hiệp ước không xâm phạm với Liên Xô và tiến công sang phía tây, chinh phục một loạt nước tư bản nhỏ, rồi tiến đánh Pháp. Nước Pháp bị phát xít Đức đánh quy rất nhanh. Ở châu Á, quân phiệt Nhật ào ạt tiến xuống

miền Nam Trung Quốc. Nguy cơ Nhật xâm chiếm Đông Dương ngày càng rõ. Trước tình hình đó, tất cả anh em chúng tôi đều lo lắng, sốt ruột, mong sao nhanh chóng tìm được liên lạc với cơ quan lãnh đạo của Đảng. Hoạt động cách mạng mà không có đường lối, chủ trương thì khác nào con tàu lênh đênh trên đại dương mà không có la bàn hải đồ.

Địa phương tôi hoạt động và cũng là nơi chôn nhau cắt rốn của tôi là châu Hồng Phong (tên riêng cách mạng đặt cho châu Hà Quảng để giữ bí mật). Hà Quảng ở ngay sát đường biên giới Cao Bằng - Quảng Tây (Trung Quốc). Anh em cán bộ hoạt động qua lại biên giới như cơm bữa, nhất là qua thị trấn Bình Mãng thuộc huyện Mộc Biên tỉnh Quảng Tây. Thị trấn này chỉ cách chợ Sóc Giang quê tôi có ba ki-lô-mét. Cả hai bên biên giới đều có chợ phiên, cứ năm ngày một phiên, dân hai bên đi lại mua bán tấp nập. Vùng này là nơi cư trú của dân tộc Nùng ở cả hai bên biên giới. Bà con có quan hệ họ hàng thân thích và gả bán con cái cho nhau. Ngày thường, bà con đi lại thăm hỏi nhau khi ốm đau, khi cưới xin, ma chay, giỗ tết v.v... Điều kiện rất thuận lợi này đã giúp chúng tôi xây dựng được cơ sở quần chúng ở cả hai bên đường biên.

Nguyên là từ năm 1937, tôi được tổ chức Đảng